

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN DA LIỄU TRUNG ƯƠNG



**QUY CHẾ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA BỆNH VIỆN DA LIỄU TRUNG ƯƠNG**

Hà Nội, tháng 6 năm 2019

BỘ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2323/QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 05 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động
của Bệnh viện Da liễu Trung ương trực thuộc Bộ Y tế**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế.

Căn cứ vào Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế bệnh viện;

Căn cứ Quyết định số 246/QĐ-TTg ngày 12/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Y tế;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

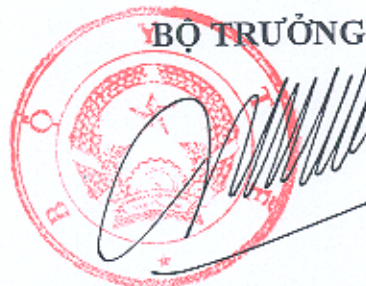
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Bệnh viện Da liễu Trung ương trực thuộc Bộ Y tế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành. Các quy định trước đây trái với quy định tại Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chánh văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ tổ chức cán bộ - Bộ Y tế, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Giám đốc Bệnh viện Da liễu Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Bệnh viện Da liễu Trung ương;
- Lưu: VT, TCCB.



Nguyễn Thị Kim Tiên

QUY CHẾ

Tổ chức và Hoạt động của Bệnh viện Da liễu Trung ương
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2323/QĐ-BYT
ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về vị trí pháp lý, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính và mối quan hệ công tác của Bệnh viện Da liễu Trung ương.

Điều 2. Tên Bệnh viện

1. Tên tiếng Việt: Bệnh viện Da liễu Trung ương
2. Tên viết tắt tiếng Việt: BVDLTW
3. Tên tiếng Anh: Center National Hospital of Dermatology and Venereology
4. Trụ sở:
 - a) Địa chỉ: Số 15A phường Phương Mai, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.
 - b) Điện thoại: 19006951
 - c) Website: <http://www.dalieu.vn>
 - d) Logo:



Điều 3. Vị trí pháp lý

1. Bệnh viện Da liễu Trung ương là Bệnh viện chuyên khoa hạng I, trực thuộc Bộ Y tế, được thành lập theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 30/3/2006 của Thủ tướng Chính phủ, được xác định lại tại Quyết định số 246/QĐ-TTg ngày 12/02/2004 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Y tế.

2. Bệnh viện có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản theo quy định của pháp luật và có trụ sở làm việc tại phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Điều 4. Quản lý nhà nước đối với Bệnh viện

Bệnh viện chịu sự quản lý nhà nước về chuyên môn y tế của Bộ Y tế và cấp có thẩm quyền; chịu sự quản lý hành chính của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội nơi Bệnh viện đặt trụ sở làm việc.

Điều 5. Định hướng phát triển của Bệnh viện

1. Định hướng phát triển thành Bệnh viện hàng đầu tuyến trung ương về chuyên ngành da liễu, có cơ sở vật chất khang trang, sạch đẹp, có nguồn nhân lực chất lượng cao, có trang thiết bị đáp ứng yêu cầu chuyên môn, phấn đấu đạt tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên môn quốc tế.

2. Là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có chất lượng cao, với tác phong phục vụ chuyên nghiệp, đạt chuẩn về y đức, được người bệnh tin tưởng, hài lòng. Tham gia đào tạo nguồn nhân lực y tế và mở rộng hợp tác trong nước, quốc tế theo quy hoạch phát triển được Bộ Y tế phê duyệt.

Điều 6. Tổ chức Đảng và các Đoàn thể trong Bệnh viện

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Bệnh viện lãnh đạo các hoạt động của Bệnh viện theo chức năng, nhiệm vụ được giao trên cơ sở Chỉ thị, Nghị quyết, Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp khác trong Bệnh viện được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền để thực hiện nhiệm vụ chính trị của Bệnh viện và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức nghề nghiệp đã được xác định trong Điều lệ của tổ chức đó.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 7. Chức năng

Cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, thẩm mỹ về chuyên khoa da liễu cho người bệnh có nhu cầu và các đối tượng khác có yêu cầu trong phạm vi cả nước hoặc tại khu vực được phân công.

Thực hiện các nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng khoa học, công nghệ, kỹ thuật hiện đại để nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh.

Tham gia đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực y tế, phòng chống dịch bệnh, hợp tác quốc tế; công tác chỉ đạo chuyên môn tuyến dưới trong phạm vi cả nước và khu vực được phân công.

Điều 8. Nhiệm vụ

1. Cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng:

a) Cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân về chuyên khoa da liễu;

b) Tổ chức triển khai thực hiện các dịch vụ kỹ thuật cao, kỹ thuật mới trong chẩn đoán và điều trị theo các quy định của Bộ Y tế;

c) Phục hồi chức năng sau điều trị và phục hồi chức năng tại cộng đồng;

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Bộ Y tế phân công;

2. Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực y tế:

a) Tham gia đào tạo nhân lực y tế trình độ sau đại học, đại học, cao đẳng, trung cấp theo quy định của pháp luật và của Bộ Y tế;

b) Là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe theo quy định của pháp luật;

c) Thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn thực hành cho người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

d) Thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, đào tạo liên tục cho cán bộ, viên chức trong Bệnh viện và trong ngành y tế về chuyên khoa Da liễu do Bộ Y tế giao.

3. Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ:

a) Nghiên cứu và tham gia nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng những khoa học công nghệ để phục vụ khám bệnh, chữa bệnh; phòng bệnh; phục hồi chức năng, góp phần phát triển kinh tế và xã hội trong khu vực; chủ trì và tham gia đề tài nghiên cứu khoa học các cấp;

b) Tổ chức các Hội nghị khoa học cấp bệnh viện, quốc gia và quốc tế;

c) Thực hiện các chương trình hợp tác nghiên cứu khoa học với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

4. Phòng, chống dịch bệnh:

a) Thường xuyên phối hợp với các cơ quan trong và ngoài ngành y tế để thực hiện truyền thông, giáo dục sức khỏe; phòng, chống tai nạn giao thông, tai nạn lao động, tai nạn sinh hoạt;

b) Tham gia phòng, chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa theo chỉ đạo của Bộ Y tế.

5. Chỉ đạo tuyến:

a) Bệnh viện là tuyến cao nhất về công tác chỉ đạo tuyến chuyên ngành da liễu cho tuyến dưới thuộc khu vực được Bộ Y tế phân công;

b) Chuyển giao và hỗ trợ các kỹ thuật chuyên môn cho tuyến dưới;

c) Tham gia hỗ trợ tuyến dưới tổ chức triển khai các chương trình, dự án y tế liên quan;

d) Theo dõi, giám sát hoạt động chuyên môn của các cơ sở y tế tuyến dưới thuộc khu vực được phân công;

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Bộ Y tế.

6. Hợp tác quốc tế:

a) Chủ động thiết lập các mối quan hệ hợp tác, trao đổi kinh nghiệm và trao đổi chuyên gia về khám, chữa bệnh; nghiên cứu khoa học; đào tạo cán bộ với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; xây dựng các dự án đầu tư liên doanh, liên kết với các nước và các tổ chức quốc tế để mở rộng triển khai các dịch vụ y tế theo quy định của pháp luật;

b) Xây dựng kế hoạch đoàn ra, đoàn vào theo chương trình hợp tác quốc tế với Bệnh viện; cử cán bộ, viên chức của Bệnh viện đi học tập, nghiên cứu, công tác ở nước ngoài; hợp tác trao đổi và tiếp nhận giảng viên, học viên là người nước ngoài đến nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm và học tập tại Bệnh viện và ngược lại theo quy định của pháp luật; quản lý đoàn ra, đoàn vào trong phạm vi hoạt động của Bệnh viện theo quy định của Bộ Y tế;

c) Tổ chức các hội nghị, hội thảo, các lớp học quốc tế về các lĩnh vực thuộc phạm vi của Bệnh viện quản lý theo quy định của pháp luật.

7. Quản lý đơn vị:

a) Xây dựng và triển khai quy chế hoạt động của Bệnh viện theo qui định của pháp luật;

b) Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của đơn vị, quản lý hoạt động công tác tổ chức cán bộ, công chức, biên chế, tiền lương, tài chính, vật tư thiết bị của bệnh viện theo quy định của pháp luật;

c) Triển khai và mở rộng các hoạt động dịch vụ khoa học kỹ thuật, đào tạo, hợp tác với các cơ quan trong nước và quốc tế theo quy định của pháp luật để hỗ trợ hoạt động chuyên môn, tăng nguồn kinh phí, cải thiện đời sống cán bộ, viên chức và người lao động;

d) Thực hiện chủ trương xã hội hoá ngành y tế của Đảng và Nhà nước; huy động nguồn vốn trong xã hội nhằm đầu tư, nâng cấp Bệnh viện đúng quy định của pháp luật;

đ) Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định của pháp luật;

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 9. Quyền hạn

1. Bệnh viện được quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân lực và tài chính trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo sự phân cấp của Bộ Y tế, chịu trách nhiệm trước Bộ Y tế và trước pháp luật về mọi hoạt động của Bệnh viện.

2. Bệnh viện được hưởng các chế độ chính sách ưu đãi khi thực hiện các hoạt động xã hội hóa trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh và đào tạo cán bộ y tế theo quy định của pháp luật.

3. Được quyền yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp các thông tin, tài liệu phục vụ công tác chuyên môn và các công tác khác theo quy định của pháp luật, được đưa ra những kết luận khoa học làm cơ sở pháp lý cho các cơ quan chức năng xem xét, xử lý và ứng dụng thực tiễn.

4. Ký kết các hợp đồng liên doanh, liên kết, hợp tác với các đơn vị, các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân và các chuyên gia trong nước và ngoài nước để phục vụ có hiệu quả trong công tác khám bệnh, chữa bệnh và đào tạo chuyên môn kỹ thuật của Bệnh viện theo quy định của pháp luật.

5. Ký kết các hợp đồng tín dụng ngắn hạn, dài hạn với các tổ chức tài chính, tín dụng trong và ngoài nước để phục vụ có hiệu quả cho hoạt động Bệnh viện theo quy định của pháp luật.

6. Khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo. Khởi kiện các hành vi xâm hại tới quyền và lợi ích hợp pháp của Bệnh viện và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Trách nhiệm

1. Bệnh viện hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao; thực hiện các quy định, quy chế chuyên môn trong công tác khám bệnh, chữa bệnh.

2. Bệnh viện thực hiện quản lý tài sản, ngân sách theo quy định của pháp luật: có hệ thống sổ sách kế toán và quyết toán, lưu giữ các hóa đơn, chứng từ và lập báo cáo quyết toán, báo cáo tài chính trung thực, chính xác theo quy định.

3. Tuân thủ quy định của pháp luật về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường.

Điều 11. Đối tượng phục vụ

1. Người bệnh cấp cứu.

2. Người bệnh do các tuyến chuyên đến.

3. Người bệnh khác có nhu cầu.

4. Người bệnh là người nước ngoài.

5. Đối tượng đến học tập, công tác, nghiên cứu khoa học và các đối tượng khác đến làm việc theo quy định của pháp luật.

Chương III

CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BỆNH VIỆN

Điều 12. Xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn

1. Hằng năm, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao và tình hình thực tế, Bệnh viện xây dựng và quyết định phê duyệt kế hoạch hoạt động chuyên môn gồm các chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyên môn thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao, chỉ tiêu thuộc nhiệm vụ được nhà nước đặt hàng và các chỉ tiêu, hoạt động cung ứng dịch vụ theo yêu cầu, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên để làm cơ sở theo dõi, kiểm tra và giám sát việc thực hiện.

2. Bệnh viện được chủ động quyết định các biện pháp để tổ chức thực hiện đầy đủ các nội dung, chỉ tiêu cơ bản trong kế hoạch hoạt động chuyên môn của Bệnh viện theo các quy định của pháp luật và phải bảo đảm các điều kiện về nhân lực, chuyên môn nghiệp vụ, cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định của pháp luật để thực hiện và cung cấp các dịch vụ đạt tiêu chuẩn, có chất lượng.

3. Bệnh viện có trách nhiệm tổ chức thực hiện các quy định về tiêu chí đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

4. Hằng năm, Bệnh viện có trách nhiệm tổ chức xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật trong việc triển khai các hoạt động chuyên môn.

Điều 13. Tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh

1. Bệnh viện phải đáp ứng được các yêu cầu, các quy chuẩn kỹ thuật của một cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo tiêu chí chất lượng bệnh viện, phù hợp với quy mô Bệnh viện theo Luật khám bệnh, chữa bệnh, được Bộ trưởng Bộ Y tế thẩm định và cấp giấy phép hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Bệnh viện tổ chức cung cấp các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và phân công bố trí nguồn nhân lực theo đúng phạm vi chuyên môn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Khi thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động chuyên môn thì Bệnh viện phải trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và cấp phép bổ sung.

3. Các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do Bệnh viện cung cấp phải thực hiện theo đúng quy định chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật và phải bảo đảm chất lượng theo quy định hiện hành.

Điều 14. Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế

1. Bệnh viện được phép tham gia đăng ký tuyển chọn và tổ chức chủ trì hoặc tham gia thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, ứng dụng những tiến bộ khoa học và công nghệ để phục vụ cho việc khám bệnh, chữa

bệnh, phòng bệnh, phục hồi chức năng... theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ, Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

3. Bệnh viện được đăng ký và được bảo vệ sở hữu trí tuệ, chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ.

4. Tổ chức các hội thảo, hội nghị khoa học quốc tế và trong nước tại Bệnh viện theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện các chương trình hợp tác khám bệnh, chữa bệnh, trao đổi chuyên gia, trao đổi kinh nghiệm chuyên môn, nghiên cứu khoa học với các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Tổ chức hoạt động đào tạo, bồi dưỡng

1. Bệnh viện là cơ sở đào tạo thực hành cho học sinh, sinh viên, học viên các trường của các cơ sở đào tạo nhân lực y tế có nhu cầu.

2. Bệnh viện được tổ chức đào tạo và phối hợp đào tạo nhân lực y tế theo quy định của pháp luật.

3. Bệnh viện thường xuyên tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đào tạo theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, cập nhật kiến thức y khoa và cấp chứng chỉ theo quy định của pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong Bệnh viện và các cơ sở y tế khác có nhu cầu.

4. Bệnh viện tổ chức hướng dẫn thực hành y tế cho người có nhu cầu theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

5. Bệnh viện phải bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ giảng viên, người hướng dẫn, chương trình và tài liệu đào tạo theo quy định để thực hiện công tác đào tạo, hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 16. Tổ chức hoạt động chỉ đạo chuyên môn tuyến dưới

1. Tổ chức thực hiện hoạt động theo dõi, giám sát và hỗ trợ chuyên môn tại khu vực được phân công.

2. Tổ chức các hoạt động chuyển giao kỹ thuật và hỗ trợ các kỹ thuật chuyên môn cho tuyến trước và các tổ chức, đơn vị, cá nhân có nhu cầu.

3. Trong quá trình thực hiện hoạt động chỉ đạo tuyến, Bệnh viện phải phối hợp với các đơn vị tuyến dưới để xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động chỉ đạo tuyến đáp ứng nhu cầu của tuyến dưới và bảo đảm hiệu quả.

Điều 17. Tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra

1. Bệnh viện có trách nhiệm tự giám sát, kiểm tra theo phân công, phân cấp của Bộ Y tế và theo quy định của pháp luật.

2. Bệnh viện chịu sự kiểm tra, thanh tra của Bộ Y tế và cấp có thẩm quyền.

Điều 18. Quy mô giường bệnh

Quy mô giường bệnh của Bệnh viện được điều chỉnh hằng năm do Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt.

Chương IV

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Điều 19. Lãnh đạo

1. Lãnh đạo Bệnh viện có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc. Giám đốc và các Phó Giám đốc Bệnh viện do Bộ trưởng Bộ Y tế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật và của Bộ Y tế.

2. Giám đốc chịu trách nhiệm cá nhân trước Bộ trưởng Bộ Y tế và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Bệnh viện.

3. Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc một số công việc khi được Giám đốc phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về công việc được giao. Giám đốc ủy quyền điều hành và giải quyết các công việc của Bệnh viện cho một Phó Giám đốc khi Giám đốc vắng mặt.

4. Trưởng, Phó Trưởng các khoa, phòng và tổ chức tương đương thuộc Bệnh viện do Giám đốc Bệnh viện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm theo thẩm quyền, đúng quy định về tiêu chuẩn, quy trình của pháp luật, của Bộ Y tế và của Bệnh viện.

5. Kế toán trưởng Bệnh viện được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Các Hội đồng

1. Bệnh viện được thành lập các Hội đồng để phục vụ nhiệm vụ chính trị theo Quy chế này và theo quy định của pháp luật, gồm:

- a) Hội đồng Quản lý chất lượng;
- b) Hội đồng Khoa học Công nghệ và Đào tạo;
- c) Hội đồng Thuốc và điều trị;
- d) Hội đồng Chuyên môn;
- đ) Hội đồng Điều dưỡng;
- e) Hội đồng Kiểm soát nhiễm khuẩn;
- g) Hội đồng Bảo hộ lao động;
- h) Hội đồng đạo đức nghiên cứu y sinh học;
- i) Hội đồng Thi đua và Khen thưởng.

2. Các hội đồng khác được thành lập khi có nhu cầu thực tế và theo quy định của Bệnh viện và của Bộ Y tế. Chức năng nhiệm vụ của Hội đồng do Giám đốc bệnh viện quy định thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Cơ cấu tổ chức

I. Các tổ chức chức năng, gồm:

1. Phòng Tổ chức cán bộ
2. Phòng Kế hoạch tổng hợp

3. Phòng Tài chính kế toán
4. Phòng Quản trị, Vật tư, Thiết bị y tế
5. Phòng Hành chính
6. Phòng Điều dưỡng
7. Phòng Công nghệ thông tin
8. Phòng Công tác xã hội
9. Phòng Quản lý chất lượng

II. Các Tổ chức lâm sàng, gồm:

1. Khoa Khám bệnh
2. Khoa Tụ miễn
3. Khoa Vây nén
4. Khoa Bệnh da tổng hợp
5. Khoa Gây mê hồi sức
6. Khoa Phẫu thuật thẩm mỹ
7. Khoa Phẫu thuật tổng hợp và ung thư da
8. Khoa Điều trị nội trú ban ngày
9. Khoa Điều trị theo yêu cầu và quốc tế
10. Khoa Laser và điều trị ánh sáng
11. Khoa Chăm sóc da thẩm mỹ
12. Khoa Bệnh da di truyền và ứng dụng công nghệ tế bào gốc
13. Khoa Nhiễm trùng và lây nhiễm

III. Các Tổ chức cận lâm sàng, gồm:

1. Khoa Hóa sinh, Huyết học và Miễn dịch
2. Khoa Vi sinh, Nấm, Ký sinh trùng
3. Khoa Chẩn đoán hình ảnh và thăm dò chức năng
4. Khoa Giải phẫu bệnh

IV. Các Tổ chức hỗ trợ, gồm:

1. Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
2. Khoa Dinh dưỡng, Tiết chế
3. Khoa Dược

V. Tổ chức khác:

1. Trung tâm Đào tạo và Chỉ đạo tuyến

- a) Phòng Đào tạo
- b) Phòng Chỉ đạo tuyến
- c) Phòng Nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế

2. Trung tâm thử nghiệm lâm sàng

VI. Việc thành lập, sắp xếp lại, giải thể tổ chức

1. Giám đốc Bệnh viện quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các khoa, phòng, trung tâm thuộc Bệnh viện có tên trong Quy

chế này. Khi có nhu cầu thành lập, sắp xếp lại, giải thể các khoa, phòng, trung tâm có tên trong quy chế này, Bệnh viện phải xây dựng đề án thành lập, sắp xếp lại, giải thể và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Ngoài các khoa, phòng, tổ chức có tên trên, Bệnh viện được quyết định thành lập, sắp xếp lại, giải thể các khoa, phòng và tổ chức khác trực thuộc Bệnh viện trên cơ sở quy hoạch hoặc phương án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (trừ các đơn vị hạch toán độc lập có tài khoản và con dấu riêng).

3. Bệnh viện được thành lập, sắp xếp lại, giải thể các tổ chức sự nghiệp trực thuộc tự bảo đảm kinh phí hoạt động để hoạt động dịch vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc của đơn vị.

Điều 22. Vị trí việc làm và số lượng người làm việc

1. Giám đốc Bệnh viện có trách nhiệm tổ chức xây dựng và phê duyệt Đề án vị trí việc làm, quyết định danh mục vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khối lượng công việc thực tế của Bệnh viện trên cơ sở nguồn thu, chi các năm trước và quỹ dự phòng của Bệnh viện, báo cáo Bộ Y tế theo quy định của pháp luật.

2. Hàng năm, Giám đốc Bệnh viện có trách nhiệm rà soát, bổ sung, sửa đổi, điều chỉnh đề án vị trí việc làm và số lượng người làm việc của Bệnh viện cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu công việc thực tế tại Bệnh viện, bảo đảm ổn định thu nhập cho cán bộ, viên chức và quỹ dự phòng của Bệnh viện.

Điều 23. Tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, viên chức và người lao động

1. Kế hoạch tuyển dụng:

Hàng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động chuyên môn, nhu cầu công việc, vị trí việc làm, quỹ tiền lương của Bệnh viện, Giám đốc Bệnh viện tổ chức xây dựng và phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức của Bệnh viện, báo cáo Bộ Y tế để tổng hợp, theo dõi, kiểm tra, giám sát.

2. Tuyển dụng:

a) Giám đốc Bệnh viện được tổ chức thực hiện việc tuyển dụng viên chức theo quy định của pháp luật; được quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng; được quyết định tuyển dụng bằng hình thức thi tuyển hoặc xét tuyển; được tổ chức thi tuyển hoặc xét tuyển và phê duyệt kết quả tuyển dụng viên chức của đơn vị theo đúng trình tự, thủ tục, quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình;

b) Giám đốc Bệnh viện thực hiện quy trình tiếp nhận vào viên chức đối với trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng viên chức theo quy định của pháp luật.

3. Ký kết hợp đồng làm việc:

Giám đốc Bệnh viện được ký kết hợp đồng làm việc (xác định thời hạn hoặc không xác định thời hạn) với người được tuyển dụng làm viên chức của đơn vị theo quy định của pháp luật.

4. Bố trí phân công công việc:

Giám đốc Bệnh viện phân công nhiệm vụ cho viên chức phù hợp với chức danh nghề nghiệp được bổ nhiệm và yêu cầu của vị trí việc làm, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của viên chức, bảo đảm các điều kiện cần thiết để viên chức thực hiện nhiệm vụ.

5. Thăng hạng và bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp:

a) Giám đốc Bệnh viện được tổ chức các kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp cho viên chức trong Bệnh viện từ hạng IV (trình độ cao đẳng, trung cấp) lên hạng III (trình độ đại học) theo quy định của pháp luật;

b) Giám đốc Bệnh viện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hạng IV, hạng III đối với viên chức đã hoàn thành thời gian tập sự sau tuyển dụng;

c) Giám đốc Bệnh viện bổ nhiệm và thay đổi chức danh nghề nghiệp các hạng khác đối với viên chức khi có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo thẩm quyền và đúng quy định của pháp luật.

6. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động đối với viên chức quản lý:

Giám đốc Bệnh viện tổ chức thực hiện quy trình và quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động, miễn nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các tổ chức trực thuộc theo thẩm quyền (trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng), đúng quy định của pháp luật và bảo đảm quy định do cấp có thẩm quyền ban hành.

7. Thực hiện chế độ, chính sách:

a) Giám đốc Bệnh viện quyết định việc xếp lương và nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, viên chức và người lao động theo thẩm quyền được phân cấp và đúng quy định của pháp luật;

b) Giám đốc Bệnh viện thực hiện chế độ nghỉ hưu, các chế độ chính sách khác bảo đảm quyền lợi của cán bộ, viên chức và người lao động theo thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật và quy chế chi tiêu nội bộ của Bệnh viện.

8. Đánh giá, phân loại:

Giám đốc Bệnh viện chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc đánh giá, phân loại đối với cán bộ, viên chức hàng năm theo quy định của pháp luật.

Điều 24. Nghĩa vụ, trách nhiệm của cán bộ, viên chức, người lao động

Cán bộ, viên chức và người lao động của Bệnh viện có trách nhiệm tham gia các hoạt động chung của Bệnh viện, không ngừng học tập, rèn luyện tu dưỡng để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và phải chấp hành sự phân công công việc của quản lý khoa, phòng, trung tâm và của Ban Giám đốc.

Điều 25. Quyền của cán bộ, viên chức, người lao động

Cán bộ, viên chức và người lao động của Bệnh viện có quyền được bảo đảm các điều kiện cho hoạt động nghề nghiệp, được đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, được thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp khi có đủ điều kiện và được hưởng các quyền lợi theo quy định đối với cán bộ, viên chức và người lao động, được pháp luật bảo vệ trong khi thực thi nhiệm vụ và chức trách của mình.

Điều 26. Cộng tác viên và hợp đồng lao động

1. Cộng tác viên là các chuyên gia, cán bộ khoa học trong nước và nước ngoài được Bệnh viện mời tham gia theo lĩnh vực chuyên môn, nội dung công việc và theo quy định của pháp luật do Giám đốc Bệnh viện ký hợp đồng lao động và các hình thức hợp tác khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Giám đốc Bệnh viện được ký hợp đồng thuê, khoán đối với những công việc không cần thiết bố trí biên chế thường xuyên; ký hợp đồng lao động thời vụ và các hình thức hợp tác khác với chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Chương V

TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 27. Cơ chế tài chính

1. Bệnh viện Da liễu Trung ương là đơn vị sự nghiệp có thu được phân loại và thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo quy định của pháp luật.

2. Bệnh viện là đơn vị dự toán trực thuộc Bộ Y tế, có trách nhiệm tổ chức bộ máy kế toán theo quy định của pháp luật.

3. Khi chuyển đổi cơ chế quản lý tài chính thì phải được phép của cấp có thẩm quyền và thực hiện theo những quy định của pháp luật.

Điều 28. Nguồn tài chính

1. Nguồn tài chính cho các hoạt động thường xuyên

a) Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;

b) Nguồn ngân sách nhà nước giao nhiệm vụ, đặt hàng cung ứng các dịch vụ sự nghiệp theo giá tính đủ chi phí (giao nhiệm vụ, đặt hàng thường xuyên);

c) Nguồn thu phí, lệ phí theo pháp luật về phí, lệ phí (phần được để lại chi thường xuyên phục vụ công tác thu phí, lệ phí theo quy định);

d) Nguồn thu từ các hoạt động khác: hoạt động dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu; hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cho các đối tượng có nhu cầu; tiền lãi được chia từ các hoạt động liên doanh, liên kết; lãi tiền gửi ngân hàng; nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

2. Nguồn ngân sách nhà nước cấp cho các nhiệm vụ không thường xuyên:

a) Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

b) Kinh phí triển khai nhiệm vụ chỉ đạo tuyến, thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn đối với người hành nghề theo quy định của pháp luật;

c) Kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia; chương trình mục tiêu y tế - dân số và các chương trình, dự án, đề án khác;

d) Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đột xuất khác (đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức; thực hiện chính sách tinh giảm biên chế theo chế độ do nhà nước quy định; các nhiệm vụ được giao hoặc đặt hàng không thường xuyên như điều tra, quy hoạch, khảo sát...);

đ) Kinh phí mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc và các tài sản cố định khác, sửa chữa lớn tài sản cố định phục vụ hoạt động sự nghiệp theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt không thuộc nguồn vốn đầu tư;

e) Kinh phí thực hiện các dự án vốn vay, viện trợ theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bao gồm cả vốn đối ứng.

3) Nguồn vốn chi đầu tư:

a) Vốn đầu tư phát triển, kinh phí thực hiện các dự án đầu tư, mua sắm trang thiết bị theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Vốn vay tín dụng đầu tư của Ngân hàng phát triển Việt Nam. Vốn vay của các ngân hàng thương mại, các tổ chức tín dụng khác theo quy định của pháp luật, vốn huy động của cán bộ, viên chức và người lao động theo quy định của pháp luật;

c) Nguồn vốn huy động, liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật;

d) Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp;

đ) Các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 29. Nội dung chi

1. Chi thường xuyên:

a) Chi hoạt động thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao;

b) Chi phục vụ cho việc thực hiện các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh; dịch vụ đào tạo;

c) Chi phục vụ hoạt động thu phí, lệ phí;

d) Chi cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ (kể cả chi nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, trích khấu hao tài sản cố định theo quy định...).

2. Chi không thường xuyên:

a) Chi đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm trang thiết bị, sửa chữa lớn tài sản cố định;

b) Chi thực hiện các dự án từ nguồn vốn viện trợ nước ngoài;

c) Chi thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp nhà nước, cấp bộ, ngành, cấp cơ sở; chương trình mục tiêu y tế quốc gia, chi vốn đối ứng thực hiện các dự án có vốn nước ngoài theo quy định;

d) Chi thực hiện các nhiệm vụ đột xuất được cấp có thẩm quyền giao;

đ) Chi thực hiện tình giảm biên chế theo chế độ do nhà nước quy định;

e) Chi cho các hoạt động liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật;

g) Chi triển khai nhiệm vụ chỉ đạo tuyến, thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn đối với người hành nghề theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

h) Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Điều 30. Tổ chức hoạt động liên doanh, liên kết, kinh doanh dịch vụ

1. Bệnh viện được vay vốn đầu tư, sử dụng tài sản công vào mục đích liên doanh, liên kết; thuê tài sản để phục vụ hoạt động cung ứng các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và dịch vụ sự nghiệp công theo chức năng nhiệm vụ được giao và hoạt động kinh doanh, dịch vụ đáp ứng nhu cầu của các tổ chức, cá nhân.

2. Bệnh viện phải hạch toán và theo dõi riêng doanh thu, chi phí và phản ánh đầy đủ trên sổ kế toán, báo cáo tài chính của đơn vị; thực hiện tính, trích khấu hao tài sản vào chi phí của dịch vụ theo quy định; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 31. Quản lý tài sản, vật tư, trang thiết bị và xây dựng cơ bản

1. Bệnh viện có trách nhiệm quản lý, sử dụng tài sản, trang thiết bị theo đúng quy định hiện hành của pháp luật về chế độ quản lý, sử dụng tài sản, trang thiết bị.

2. Công tác đầu tư mua sắm trang thiết bị, xây dựng cơ bản phải thực hiện và tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật.

3. Giám đốc bệnh viện chỉ đạo việc xây dựng tổ chức, triển khai giám sát việc thực hiện các quy trình, quy chế trong quản lý mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm chuẩn trang thiết bị để phục vụ hoạt động công tác chuyên môn.

Hàng năm Bệnh viện có trách nhiệm bố trí kinh phí thường xuyên để duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm chuẩn trang thiết bị máy móc, cải tạo, nâng cấp và mở rộng cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định của pháp luật.

4. Bệnh viện có trách nhiệm xây dựng Quy chế quản lý tài sản công để tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

Điều 32. Quản lý tài chính

1. Bệnh viện có trách nhiệm lập dự toán thu - chi ngân sách hàng năm gửi Bộ Y tế theo quy định của Luật ngân sách nhà nước. Bệnh viện có trách nhiệm theo dõi, sử dụng các nguồn kinh phí hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

2. Bệnh viện có trách nhiệm mở sổ kế toán để theo dõi, quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí theo đúng quy định của pháp luật. Lập và gửi báo cáo quyết toán định kỳ, quyết toán năm theo quy định của Luật Kế toán.

3. Thực hiện chế độ công khai, minh bạch tài chính và chế độ tự kiểm tra tài chính theo quy định của pháp luật.

Chương VI

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC VỚI CÁC CƠ QUAN TRONG VÀ NGOÀI NGÀNH Y TẾ

Điều 33. Với các đơn vị, tổ chức, cá nhân trong nước

1. Bệnh viện là cơ quan giúp Bộ trưởng Bộ Y tế chỉ đạo về chuyên môn kỹ thuật cho các cơ sở y tế tuyến dưới trong khu vực được phân công. Bệnh viện được hợp tác với các đơn vị, tổ chức, cá nhân trong và ngoài ngành y tế từ Trung ương đến địa phương theo quy định của pháp luật để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Bệnh viện có trách nhiệm tạo mọi điều kiện thuận lợi cho giảng viên, giáo viên, sinh viên các cơ sở đào tạo nhân lực y tế hoặc cán bộ của các đơn vị y tế tuyến dưới đến công tác và học tập.

Điều 34. Với các tổ chức, cá nhân nước ngoài

Bệnh viện được chủ động hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế, các cá nhân người nước ngoài trong nghiên cứu khoa học, đào tạo và phát triển chuyên môn thuộc lĩnh vực được giao theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 35. Với địa phương nơi Bệnh viện đặt trụ sở

Bệnh viện chịu sự quản lý theo địa giới hành chính và có trách nhiệm phối hợp với địa phương nơi đặt trụ sở để thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Chương VII

KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 36. Khen thưởng

1. Công tác khen thưởng phải kịp thời, công khai, công bằng, lấy giáo dục làm gốc dựa trên cơ sở các quy định của pháp luật và của Bộ Y tế.

2. Cá nhân, tập thể có nhiều thành tích đóng góp cho sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân và các hoạt động khác của Bệnh viện được khen thưởng theo quy định của pháp luật, của Bộ Y tế và của Bệnh viện.

Điều 37. Xử lý vi phạm

Các cá nhân, tổ chức vi phạm quy định của Quy chế này và vi phạm pháp luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà người đứng đầu tổ chức, cá nhân đó sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 38. Điều khoản thi hành

1. Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Bệnh viện Da liễu Trung ương gồm 8 chương, 38 Điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, ban hành.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu thấy cần thiết bổ sung, điều chỉnh nội dung Quy chế này, Bệnh viện gửi văn bản đề nghị với Bộ trưởng Bộ Y tế xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế./.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Kim Tiên